

Số: /KH-BQLKKTCK

Lạng Sơn, ngày tháng 8 năm 2022

KẾ HOẠCH
Phát triển Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng – Lạng Sơn năm 2023

Thực hiện Công văn số 3432/UBND-THNC ngày 02/8/2022 về việc xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đầu tư công, dự toán ngân sách nhà nước năm 2023, Kế hoạch tài chính 3 năm 2023-2025; Công văn số 1517/SKHĐT-THKTXH ngày 04/8/2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về Hướng dẫn xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023; Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng- Lạng Sơn (Ban Quản lý) xây dựng Kế hoạch Phát triển Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng – Lạng Sơn năm 2023 như sau:

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH NĂM 2022

1. Việc tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ Nghị quyết Tỉnh ủy, Nghị quyết HĐND tỉnh và Kế hoạch của UBND tỉnh về phát triển kinh tế xã hội năm 2022.

Ngay từ đầu năm, Lãnh đạo Ban Quản lý đã tập trung quyết liệt chỉ đạo, điều hành, đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghiêm túc, kịp thời các chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh¹ về phát triển kinh tế - xã hội; đã ban hành chương trình công tác², kế hoạch thực hiện nhiệm vụ trọng tâm³, xác định những nhiệm vụ quan trọng, đột phá để tạo chuyển biến rõ nét trong chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ, khắc phục những hạn chế, tháo gỡ khó khăn, tạo môi trường thuận lợi cho đầu tư, kinh doanh, thúc đẩy hoạt động xuất nhập khẩu qua địa bàn. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính và phát huy tính chủ động, sáng tạo, đổi mới trong thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức theo chủ đề năm 2022 là “Siết chặt kỷ cương, tăng cường trách nhiệm, quyết liệt hành động, sáng tạo bút phá”.

¹ Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh số 50/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 về mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch năm 2022; số 51/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, dự toán thu, chi ngân sách địa phương và phương án phân bổ ngân sách địa phương năm 2022; Quyết định số 2399/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022...;

² Chương trình số 01/CTr-BQLKKTCK ngày 07/01/2022 về Chương trình công tác trọng tâm năm 2022 của Ban Quản lý Khu KTCK Đồng Đăng - Lạng Sơn;

³ Thực hiện Quyết định số 197/QĐ-UBND ngày 25/01/2022 của UBND tỉnh về Phê duyệt nhiệm vụ trọng tâm năm 2022 của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; theo đó Ban Quản lý Khu KTCK Đồng Đăng- Lạng Sơn (Ban Quản lý) được giao 03 nhiệm vụ trọng tâm. Ban Quản lý đã xây dựng Kế hoạch số 10/KH-BQLKKTCK ngày 15/02/2022 phân công lãnh đạo chỉ đạo, các bộ phận chủ trì tham mưu thực hiện đối với từng nhiệm vụ cụ thể;

Kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao tại các Kế hoạch, Đề án, kết luận, chỉ đạo của lãnh đạo UBND tỉnh.

(1) Xây dựng điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đến năm 2030:

Trên cơ sở Văn bản số 1210/BXD-QHKT ngày 12/4/2022 của Bộ Xây dựng về việc chủ trương điều chỉnh một số quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn gửi Thủ tướng Chính phủ; Thủ tướng Chính phủ ban hành Công văn số 490/TTg-CN ngày 06/6/2022 về việc chủ trương điều chỉnh một số quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; trong đó đồng ý giao cho UBND tỉnh Lạng Sơn tổ chức lập điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn đến năm 2030 theo đề xuất của UBND tỉnh tại Báo cáo số 590/BC-UBND ngày 23/12/2021.

Thực hiện Công văn số 2509/VP-KT ngày 08/6/2022 của Văn phòng UBND tỉnh về việc thực hiện tổ chức lập điều chỉnh cục bộ Quy hoạch xây dựng Khu KTCK Đồng Đăng - Lạng Sơn đến năm 2030; lập nhiệm vụ và đồ án Quy hoạch chung xây dựng Khu vực cửa khẩu chính Chi Ma; Ban Quản lý đã phối hợp với các cơ quan có liên quan xác định sơ bộ ranh giới Điều chỉnh cục bộ Khu kinh tế cửa khẩu. Hiện nay, Ban Quản lý đã báo cáo đề xuất về phạm vi, ranh giới điều chỉnh cục bộ khu kinh tế cửa khẩu tích hợp vào quy hoạch tỉnh và lập dự toán kinh phí, nhiệm vụ theo quy định.

(2) Đối với nhiệm vụ Xây dựng Đề án giải pháp thúc đẩy lưu thông hàng hóa xuất nhập khẩu gắn phát triển chuỗi du lịch biên giới qua cửa khẩu Chi Ma và thực hiện Đề án thí điểm nhập khẩu được liệu qua cửa khẩu Chi ma theo Nghị quyết số 111/NQ-CP: Ban Quản lý đã trình và được UBND tỉnh cho phép điều chỉnh nhiệm vụ này thành “thực hiện có hiệu quả Đề án thí điểm nhập khẩu được liệu qua cửa khẩu Chi ma theo Nghị quyết số 111/NQ-CP” (tại Quyết định số 795/QĐ-UBND ngày 07/5/2022). Ban Quản lý đã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ trọng tâm điều chỉnh năm 2022 của Ban Quản lý (số 38/KH-BQLKKTCK ngày 16/5/2022), hiện đang phối hợp triển khai các nội dung tuyên truyền, vận động các doanh nghiệp chuyên nhập khẩu được liệu để nhập khẩu được liệu qua cửa khẩu Chi Ma, đồng thời phối hợp với Chính quyền huyện Ninh Minh và lực lượng chức năng phía Trung Quốc để tuyên truyền thực hiện cho các doanh nghiệp Trung Quốc. Dự kiến trong Quý III/2022, tổ chức hội nghị khách hàng với các doanh nghiệp để thúc đẩy hoạt động XNK và triển khai các nhiệm vụ của đề án này theo Kế hoạch đã được UBND tỉnh phê duyệt (Kế hoạch số 210/KH-UBND ngày 22/10/2021).

(3) Tình hình tổ chức thực hiện công trình Đường giao thông Khu công nghiệp Đồng Bành (Giai đoạn 1) theo yêu cầu của UBND tỉnh tại Công văn số 124/UBND-KT ngày 28/01/2022: Dự án đã được UBND tỉnh điều chỉnh tiến độ thực hiện tại Quyết định số 317/QĐ-UBND ngày 22/02/2022 về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình Đường giao thông Khu công nghiệp Đồng Bành (Giai đoạn 1), trong đó dự án hoàn

thành trong 6/2022. Hiện nay công trình đã hoàn thành 100% theo đúng tiến độ của dự án được duyệt.

(4) Đối với nhiệm vụ Cải thiện mạnh mẽ điểm chỉ số DDCI, nhất là các chỉ số thành phần bị đánh giá thấp nhằm nâng cao thứ hạng ra khỏi vị trí tốp 5 cơ quan cuối bảng xếp hạng năm 2022: đã phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và Nhóm nghiên cứu tổ chức tập huấn lập Kế hoạch triển khai cải thiện chỉ số DDCI của đơn vị; ban hành Kế hoạch nâng cao chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp Sở, Ban, ngành (DDCI) của Ban Quản lý năm 2022. Trong 6 tháng đầu năm đã thực hiện tốt việc đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý nhà nước. Niêm yết công khai thủ tục hành chính, quy trình thực hiện cơ chế một cửa trên Trang thông tin điện tử. Nâng cao chất lượng Website, cung cấp thông tin về chính sách, hoạt động của cơ quan, chú trọng tiếp nhận, thông tin hai chiều giữa cơ quan và doanh nghiệp, người dân. Tiếp tục rà soát, đơn giản hóa quyết thủ tục hành chính đối với 04 TTHC lĩnh vực hoạt động xây dựng và 01 TTHC lĩnh vực Đầu tư tại Việt Nam.

2. Việc thực hiện linh hoạt, hiệu quả mục tiêu vừa phòng, chống dịch COVID-19, vừa phục hồi, vừa phát triển kinh tế xã hội theo các Chương trình của Chính phủ: Chương trình phòng, chống COVID-19; Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội

a) Xây dựng, thiết lập phương án Vùng xanh tại khu vực cửa khẩu:

Thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ về việc ban hành quy định tạm thời “thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”, trên cơ sở ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh, sau khi thống nhất với các sở, ngành, UBND các huyện Cao Lộc, Văn Lãng, Ban Quản lý đã ban hành Phương án thiết lập “vùng đệm” để kiểm soát dịch bệnh trên người và hàng hóa xuất khẩu qua cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị và cửa khẩu Tân Thanh (*Phương án số 02/PA-BQLKKTCK ngày 22/02/2022 và Phương án số 05/PA-BQLKKTCK ngày 03/3/2022*).

Trước diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19 và chính sách kiểm soát dịch bệnh chặt chẽ từ phía Trung Quốc, để đảm bảo công tác phòng chống dịch và tạo thuận lợi cho hoạt động XNK hàng hóa qua các cửa khẩu trên địa bàn tỉnh, Ban Quản lý đã tham mưu cho UBND tỉnh ban hành Phương án số 25/PA-UBND ngày 24/5/2022 về thiết lập "vùng xanh" đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19 phục vụ hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa khu vực các cửa khẩu: Hữu Nghị, Tân Thanh và Chi Ma; thời gian áp dụng từ ngày 01/6/2022. Qua đó đã đạt được tin tưởng của phía Trung Quốc để cùng phối hợp, giải quyết các vướng mắc phát sinh trong quá trình xuất, nhập khẩu hàng hóa của hai Bên, hiệu suất thông quan theo phương thức giao nhận hàng hóa mới tại cửa khẩu Hữu Nghị, Tân Thanh ngày càng phát huy hiệu quả.

b) Công tác tham mưu đảm bảo hoạt động xuất khẩu trên địa bàn tỉnh:

Với chính sách “Zero COVID”, phía Trung Quốc vẫn tiếp tục triển khai thực hiện nhiều biện pháp phòng, chống dịch ở mức độ rất cao, đặc biệt là thực hiện phong tỏa các khu vực có ca lây nhiễm COVID-19, đã thực hiện tạm dừng hoạt động thông quan hàng hoá qua nhiều cửa khẩu trên tuyến biên giới Việt - Trung, hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa gặp nhiều khó khăn, hiệu suất thông quan hàng ngày chưa đáp ứng được nhu cầu giao thương hàng hoá của các doanh nghiệp hai Bên.

Để vừa đảm bảo công tác phòng chống dịch Covid-19, vừa tạo điều kiện cho hoạt động xuất khẩu hàng hóa, vừa không để phương tiện phải dừng đỗ bên ngoài khu vực cửa khẩu, ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn giao thông. Ban Quản lý đã chỉ đạo Trung tâm Quản lý cửa khẩu thực hiện phối hợp cùng các lực lượng chức năng tiếp tục thực hiện phân luồng tại địa điểm bố trí dừng đỗ cho phương tiện trong thời gian chờ đến lượt lên cửa khẩu tại dự án Khu trung chuyển hàng hóa (đối với xe vận tải hàng xuất khẩu qua cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị); Khu phi thuế quan (đối với xe vận tải hàng xuất khẩu qua cửa khẩu Tân Thanh).

Ngoài ra, Ban Quản lý thường xuyên tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo công tác đối ngoại, trao đổi hội đàm, gửi Thư công tác cho Chính quyền nhân dân Thị Bằng Trường, Ban bảo thuế tổng hợp Bằng Tường và chính quyền huyện Ninh Minh, Quảng Tây, Trung Quốc để trao đổi về phương thức giao nhận hàng hóa mới tại cửa khẩu; phối hợp triển khai Phương án thiết lập "vùng xanh" đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19 phục vụ hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa khu vực các cửa khẩu; qua đó nhằm tháo gỡ kịp thời vướng mắc, tạo điều kiện nâng cao hiệu quả các phương thức trao đổi giao nhận hàng hóa do phía Trung Quốc đưa ra, sau các cuộc hội đàm đã tăng được lưu lượng xe hàng xuất nhập khẩu tại các cửa khẩu. Tuy nhiên, đến nay về lưu lượng xe hàng, kim ngạch hàng hóa xuất nhập khẩu; thu ngân sách từ nguồn phí, lệ phí và thu thuế hàng xuất nhập khẩu 6 tháng đầu năm trên địa bàn toàn tỉnh đều giảm nhiều so cùng kỳ năm trước.

3. Tình hình thực hiện 6 tháng đầu năm và ước cả năm 2022

3.1. Công tác quản lý các dự án đầu tư công

Năm 2022, Ban Quản lý được giao làm chủ đầu tư 11 dự án (07 dự án thanh toán nợ, 03 dự án hoàn thành năm 2022 và 01 dự án chuẩn bị đầu tư), kế hoạch vốn là 56.027 triệu đồng. Kết quả giải ngân tính đến ngày 30/6/2022 giải ngân được 14.355,7 triệu đồng/56.027 triệu đồng, so với nguồn được cấp đạt 66,5% và bằng 25,6% kế hoạch giao năm 2022. Ước thực hiện đến hết năm 2022 đạt 100% theo kế hoạch, cụ thể:

- Đối với 07 dự án thanh toán nợ⁴, kế hoạch vốn được giao 39.977 triệu đồng. Đã thanh toán 7.464 triệu đồng bằng 18,7% kế hoạch.

⁴ Dự án Cổng cửa khẩu Tân Thanh; Dự án Nhà làm việc liên ngành và Nhà công vụ cửa khẩu Bình Nghi; Cải tạo, nâng cấp đường Tú Mịch - Nà Căng, huyện Lộc Bình; Dự án Cải tạo nâng cấp nhánh Đông, nhánh Tây

- Đối với 03 dự án hoàn thành trong năm 2022 gồm: (1) Dự án Đường Bản Giềng (nối từ đường Chi Ma - Tú Mịch sang Co Sa): Đã thực hiện xong nhánh 1 và nhánh số 3, hiện nay còn 328,5m đoạn đầu tuyến nhánh số 2 chưa thi công do chưa có mặt bằng; (2) Dự án Đường giao thông Khu công nghiệp Đồng Bành (giai đoạn 1): Hoàn thành cơ bản các hạng mục của dự án, hiện nay Ban Quản lý đang đôn đốc nhà thầu hoàn thiện hồ sơ hoàn công và hồ sơ quản lý chất lượng để quyết toán công trình; (3) Dự án Đường phục vụ xuất nhập khẩu, đầu nối từ cửa khẩu Tân Thanh với Khu kiểm soát Khả Phong (Trung Quốc): Đôn đốc nhà thầu thi công đẩy nhanh tiến độ thi công Hạng mục công trình “Kè gia cố mái ta luy dương hai bên tuyến đường chuyên dụng vận tải hàng hoá Tân Thanh - Pò Chải, qua khu vực mốc 1088/2-1089” thuộc công trình Đường phục vụ xuất nhập khẩu, đầu nối từ cửa khẩu Tân Thanh, huyện Văn Lãng với Khu kiểm soát Khả Phong (Trung Quốc).

- 01 Dự án chuẩn bị đầu tư là Cải tạo sửa chữa trụ sở Ban QLKKTKC Đồng Đăng - Lạng Sơn, Ban Quản lý đã báo cáo UBND tỉnh về sự cần thiết, hiệu quả sau khi sửa chữa; ngày 09/7/2022 Văn phòng UBND tỉnh đã có công văn số 3082/VP-KT về đồng ý chưa thực hiện đầu tư sửa chữa, nâng cấp trụ sở làm việc của Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn.

3.2. Các biện pháp tháo gỡ khó khăn cho hoạt động xuất nhập khẩu trong bối cảnh phía Trung Quốc liên tục thắt chặt hoạt động xuất nhập khẩu do đại dịch COVID-19

Trong thời gian qua, do ảnh hưởng của tình hình dịch bệnh Covid-19 nên hoạt động của các doanh nghiệp/dự án đầu tư tại các khu vực cửa khẩu, đặc biệt là các doanh nghiệp kinh doanh hàng hóa xuất nhập khẩu còn gặp rất nhiều khó khăn. Để hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp kinh doanh xuất nhập khẩu hàng hóa, Ban Quản lý đã chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức trao đổi, hội đàm với chính quyền địa phương phía Trung Quốc về phối hợp trong công tác phòng chống dịch, thúc đẩy thông quan hàng hóa của cả hai Bên, sớm khôi phục hoạt động thông quan qua các cửa khẩu còn lại trên địa bàn tỉnh. Trong 6 tháng đầu năm 2022, đã tổ chức được 17 cuộc hội đàm, gửi 30 thư công tác cho các cơ quan liên quan phía Trung Quốc.

Ngoài ra, để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho các nhà đầu tư trong quá trình thực hiện dự án, cũng như các hoạt động xuất nhập khẩu, Ban Quản lý đã tham mưu trình UBND tỉnh thành lập tổ công tác liên ngành thực hiện hỗ trợ công tác quản lý, điều hành hoạt động xuất nhập khẩu tại các cửa khẩu trên địa bàn tỉnh và tổ chức các đoàn kiểm tra về tiến độ thực hiện các dự án đăng ký đầu tư trong địa bàn Khu kinh tế cửa khẩu; qua kiểm tra đã tháo gỡ được những khó khăn, vướng mắc cho các nhà đầu tư; đồng thời nắm bắt tình hình chấp hành các quy định của pháp luật về đầu tư nhằm đôn đốc, phát hiện,

có biện pháp xử lý hoặc đề nghị xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm pháp luật đối với các nhà đầu tư có dự án đăng ký đầu tư. Đồng thời chỉ đạo Trung tâm Quản lý cửa khẩu nghiên cứu, triển khai thực hiện thu phí không sử dụng tiền mặt đối với phí thu phương tiện vận tải hàng hóa sang tải tại bến bãi, không đi vào nội địa theo Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh để tạo điều kiện thuận lợi, giảm thời gian, chi phí thực hiện thủ tục, nộp phí cho doanh nghiệp.

3.3. Công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch

Công tác lập quy hoạch xây dựng được quan tâm đẩy mạnh triển khai thực hiện, cụ thể hóa nội dung định hướng đồ án Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu KTCK Đồng Đăng-Lạng Sơn đến năm 2030, được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1055/QĐ-TTg ngày 08/7/2010. UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn rà soát, điều chỉnh, bổ sung các quy hoạch phù hợp yêu cầu phát triển theo các cấp độ từ quy hoạch chung, quy hoạch phân khu đến quy hoạch chi tiết xây dựng trong Khu KTCK và khu vực các cửa khẩu trên địa bàn tỉnh. Các đồ án quy hoạch đã được tổ chức lập, rà soát, điều chỉnh theo đúng quy định, chất lượng các đồ án từng bước đã được nâng lên, phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

UBND tỉnh đã phê duyệt các đồ án quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch chi tiết các khu vực cửa khẩu, khu chức năng trong khu KTCK, Quy hoạch trực trung tâm⁵; Chỉ đạo thực hiện tổ chức lập điều chỉnh cục bộ Quy hoạch xây dựng Khu KTCK Đồng Đăng -Lạng Sơn đến năm 2030; lập nhiệm vụ và đồ án Quy hoạch chung xây dựng Khu vực cửa khẩu chính Chi Ma.

Ngày 06/6/2022, Thủ tướng Chính phủ ban hành Công văn số 490/TTg-CN về việc chủ trương điều chỉnh một số quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; Ban Quản lý đã ban hành Báo cáo số 202/BC-BQLKKTCK ngày 15/7/2022 đề xuất UBND tỉnh về phạm vi, ranh giới điều chỉnh cục bộ khu kinh tế cửa khẩu tích hợp vào quy hoạch tỉnh, dự kiến các khu vực điều chỉnh gồm: (1) Khu công nghiệp, chế xuất Hồng Phong - Phú Xá; (2) Cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị; (3) Khu phi thuế quan.

3.4. Hoạt động thương mại dịch vụ, thông quan XNK hàng hóa, thu phí sử dụng kết cấu hạ tầng cửa khẩu

⁵ Quyết định số 1138/QĐ-UBND ngày 11/6/2021 Điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng khu vực mốc 1140 xã Bảo lâm, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn; Quyết định số 1223/QĐ-UBND ngày 24/6/2021 Điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu phi thuế quan giai đoạn I, thuộc Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng -Lạng Sơn; Quyết định số 1225/QĐ-UBND ngày 24/6/2021 Điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng cửa khẩu Chi Ma, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn, tỷ lệ 1/500. Quyết định 2234/QĐ-UBND ngày 16/11/2021 Phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng cửa khẩu Tân Thanh, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn, tỷ lệ 1/500. Quyết định số 850/QĐ-UBND ngày 16/5/2022 Phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch phân khu Trục trung tâm Khu KTCK Đồng Đăng -Lạng Sơn tỷ lệ 1/2000.

Hoạt động xuất nhập khẩu trong 6 tháng đầu năm gặp nhiều khó khăn, giảm mạnh so với cùng kỳ, do phía Trung Quốc tiếp tục thực hiện chính sách "Zero COVID", liên tục thắt chặt các biện pháp phòng, chống dịch, nhất là khu vực biên giới và các cửa khẩu; các hoạt động chủ yếu tập trung tại cửa khẩu Hữu Nghị, Ga đường sắt Đồng Đăng và cửa khẩu Tân Thanh (cửa khẩu Chi Ma hoạt động trở lại từ ngày 20/4/2022). Năng lực thông quan tại các cửa khẩu trên địa bàn tỉnh trong 076 tháng đầu năm 2022 giảm mạnh so với cùng kỳ (*đặc biệt là thời điểm tháng 3/2022 khi chưa thống nhất và vận hành hiệu quả các phương thức giao nhận hàng hóa mới theo hình thức cắt container⁶*), trung bình chỉ đạt 410 xe/ngày giảm 64% so với cùng kỳ 2021, trong đó xuất khẩu trung bình đạt 153 xe/ngày, nhập khẩu đạt 257 xe/ngày. UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị triển khai các biện pháp vừa đảm bảo phòng chống dịch bệnh, vừa đảm bảo cho hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa; ban hành Nội quy cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị, Nội quy cửa khẩu chính Chi Ma. Từ tháng 5/2022, năng lực thông quan tại các cửa khẩu trên địa bàn tỉnh đã được nâng cao so với thời gian trước⁷. Đến tháng 07/2022, trung bình mỗi ngày xuất nhập khẩu được 668 xe hàng, tăng 10,3% so với tháng 6/2022, đặc biệt tại cửa khẩu Tân Thanh trung bình thông quan được trên 330 xe/ngày, trong đó xuất khoảng 180 xe/ngày, nhập khoảng 150 xe/ngày (hiệu suất thông quan này đã cơ bản tương đương với thời kỳ cao điểm thông quan hàng hóa xuất, nhập khẩu tại cửa khẩu này).

Triển khai ***Đề án Phát triển thương mại, du lịch Tân Thanh*** nhằm hình thành Khu thương mại, dịch vụ Tân Thanh, đối đẳng với khu Pò Chài (Trung Quốc), trở thành Khu thương mại, du lịch kiểu mẫu ở biên giới với các tiêu chí xanh, sạch, đẹp, hiện đại, văn minh. Trên cơ sở đề xuất của phía tỉnh Lạng Sơn, phía Trung Quốc đồng ý cung cấp tài trợ từ Quỹ đặc biệt Hợp tác Mê Công - Lan Thương năm 2022 viện trợ không hoàn lại cho dự án “*Hỗ trợ kỹ thuật xây dựng Khu hợp tác thương mại, du lịch Tân Thanh (Việt Nam) - Pò Chài (Trung Quốc)*”. UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn triển khai các thủ tục liên quan đến dự án, hiện nay Ban Quản lý đang xây dựng dự thảo Văn kiện dự án “*Hỗ trợ kỹ thuật xây dựng Khu hợp tác thương mại, du lịch Tân Thanh (Việt Nam) - Pò Chài (Trung Quốc)*” theo quy định tại Nghị định số 114/2021/NĐ-CP ngày 16/12/2021 của Chính phủ.

Kết quả thu phí theo Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐND: Tính đến 30/6/2022, đạt 90.909,4 triệu đồng, giảm 72% so với cùng kỳ 2021, trong đó phí sang tãi đạt 13.023 triệu đồng, giảm 74% so với cùng kỳ năm 2021. Ước thực hiện năm 2022: kết quả thu phí theo Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐND ước đạt **180.000 triệu đồng** bằng 29,8% so với cùng kỳ 2021 trong đó: Phí thu đối với phương

⁶ Trong tháng 3/2022, trung bình chỉ thông quan được 179 xe/ngày (xuất 56 xe/ngày, nhập 123 xe/ngày); trong đó cửa khẩu Hữu Nghị trung bình 66 xe/ngày (chủ yếu là nhập khẩu, cả tháng chỉ có 18 xe xuất khẩu)

⁷ Lượng hàng hóa trung bình đạt khoảng 700-800 xe/ngày (tăng khoảng gần 70% so với thời điểm trước đó).

tiện ra, vào cửa khẩu ước đạt 167.500 triệu đồng, đạt 57,8% dự toán UBND tỉnh giao; Phí thu phương tiện vận tải chở hàng hóa sang tải ước đạt 12.500 triệu đồng, đạt 41.7% dự toán UBND tỉnh giao.

3.5. Tình hình cải thiện môi trường kinh doanh, phát triển doanh nghiệp, xúc tiến, thu hút đầu tư

Triển khai đồng bộ các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; tổ chức hội nghị về giải quyết kiến nghị của doanh nghiệp, nhà đầu tư... Tích cực tuyên truyền, vận động, hỗ trợ các cá nhân, doanh nghiệp thực hiện các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Ban quản lý qua mạng điện tử. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các biện pháp tháo gỡ khó khăn cho người dân, doanh nghiệp do tác động của dịch COVID-19.

Triển khai thí điểm sử dụng nền tảng cửa khẩu số tại cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị từ ngày 19/01/2022 và cửa khẩu Tân Thanh từ ngày 21/02/2022. Đến nay, 100% các phương tiện chở hàng hóa xuất nhập khẩu đã khai báo trực tuyến trên nền tảng cửa khẩu số. Đến 30/6/2022 có trên 57.000 phương tiện chở hàng hóa xuất nhập khẩu khai báo trên nền tảng cửa khẩu số. Ước cả năm 2022 có trên 110.000 phương tiện chở hàng hóa xuất nhập khẩu khai báo trên nền tảng cửa khẩu số.

Tiếp tục triển khai các hoạt động xúc tiến, thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn, hỗ trợ chủ đầu tư đăng ký và triển khai dự án đầu tư ngoài ngân sách. Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư xây dựng quy trình trong việc xem xét các đề xuất dự án đầu tư ngoài ngân sách nhà nước thuộc trường hợp xin ý kiến của Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, với mục tiêu tạo điều kiện thuận lợi nhất để đẩy nhanh quy trình thủ tục triển khai thực hiện dự án. Trong 6 tháng đầu năm tiếp tục hướng dẫn, kêu gọi, thu hút các nhà đầu tư lập hồ sơ thực hiện dự án đầu tư vào khu KTCK chủ yếu trong lĩnh vực kinh doanh bến bãi, dịch vụ logistics, Cảng cạn; đã điều chỉnh chủ trương đầu tư cho 07 dự án; tiếp tục theo dõi, đôn đốc thực hiện 03 dự án đầu tư kết cấu hạ tầng các khu chức năng trong Khu kinh tế. Ước cả năm 2022, điều chỉnh chủ trương đầu tư cho 12 dự án.

3.6. Về cải cách hành chính, thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính; xây dựng chính quyền điện tử

Ban quản lý đã kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong hoạt động của các cơ quan nhà nước, phục vụ người dân và doanh nghiệp, xây dựng chính quyền điện tử⁸.

⁸ Quán triệt, triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2022 (51/KH-BQLKKTCK ngày 05/10/2021); Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TU ngày 28/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Lạng Sơn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 (63/KH-BQLKKTCK ngày 30/12/2021); Kế hoạch chuyển đổi số năm 2022 (37/KH-BQLKKTCK ngày 13/5/2022); tuyên truyền phổ biến về các chủ trương, chính sách, pháp luật, chiến lược về ứng dụng và phát triển CNTT và truyền thông của Đảng và Nhà nước; thường xuyên lồng ghép triển khai, quán triệt học tập các văn bản về đây

Tăng cường sử dụng, khai thác có hiệu quả hệ thống Quản lý văn bản và điều hành VNPT-iOffice phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành, công tác tham mưu thực hiện nhiệm vụ hàng ngày; 100% văn bản điện tử (trừ văn bản mật) được thực hiện trên môi trường mạng, thay thế văn bản giấy. Quán triệt, triển khai nghiêm túc quy định về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ tại cơ quan và các tổ chức, cá nhân trong quá trình giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền. Ban Quản lý tiếp tục triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đối với 26/40 TTHC, trong đó: 09 TTHC mức độ 3 (09 TTHC lĩnh vực Đầu tư tại Việt Nam); 17 TTHC mức độ 4 (gồm 06 TTHC lĩnh vực Hoạt động xây dựng, 03 TTHC lĩnh vực Đất đai, 03 TTHC lĩnh vực quản lý Công sản, 05 TTHC lĩnh vực Thương mại quốc tế); 100% hồ sơ TTHC được thực hiện trên Cổng dịch vụ công của tỉnh.

Cập nhật văn bản chỉ đạo, điều hành, lịch công tác, tin tức phản ánh các hoạt động của cơ quan trên Trang thông tin điện tử. Lũy kế từ 01/01/2022 đến hết ngày 30/6/2022 đã cập nhật 319 văn bản chỉ đạo điều hành, 46 tin, bài và công khai đầy đủ TTHC, lịch công tác của lãnh đạo ban, lịch tiếp công dân, thông tin của người phát ngôn cho báo chí, đường dây nóng, chương trình nhiệm vụ trọng tâm, thông tin chung về các lĩnh vực ...

Ban Quản lý đã xây dựng các Kế hoạch triển khai thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính năm 2022 và các kế hoạch thực hiện các chương trình công tác theo yêu cầu⁹. Thường xuyên phổ biến, quán triệt, triển khai các văn bản về kỷ luật, kỷ cương hành chính¹⁰ đến công chức, viên chức và người lao động (CCVCLĐ). Tính đến thời điểm báo cáo, Ban Quản lý đã tổ chức kiểm tra kỷ luật kỷ cương hành chính được 02 lượt đối với CCVC tại các phòng chuyên môn. Kết quả không có CCVCLĐ vi phạm nội quy, quy chế của cơ quan, bị xử lý kỷ luật.

manh ứng dụng, phát triển CNTT đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế trong các buổi họp giao ban định kỳ, trên hệ thống VNPT-iOffice.

⁹ Kế hoạch số 20/KH-BQLKKTCK ngày 28/02/2022 về triển khai thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính năm 2022; Quyết định thành lập Tổ kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính năm 2022 (15/QĐ-BQLKKTCK ngày 02/3/2022); Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách thủ tục hành chính, triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2022 (01/KH-BQLKKTCK ngày 05/01/2022); Kế hoạch cải cách hành chính (03/KH-BQLKKTCK ngày 10/01/2022); Kế hoạch kiểm tra năm 2022 (06/KH-BQLKKTCK ngày 24/01/2022); Kế hoạch triển khai thực hiện một số nhiệm vụ trước, trong và sau Tết Nguyên đán 2022 (07/KH-BQLKKTCK ngày 24/01/2022); Kế hoạch triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2022 (08/KH-BQLKKTCK ngày 24/01/2022); Kế hoạch triển khai nhiệm vụ trọng tâm năm 2022 (10/KH-BQLKKTCK ngày 15/02/2022); Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2022 (14/KH-BQLKKTCK ngày 21/02/2022); Kế hoạch khắc phục kết quả đánh giá Chỉ số cải cách hành chính năm 2021 (21/KH-BQLKKTCK ngày 28/02/2022).

¹⁰ Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; Quy chế văn hóa công sở được ban hành kèm theo Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 05/2008/CT-TTg ngày 31/01/2008 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao hiệu quả sử dụng thời giờ làm việc của cán bộ, công chức, viên chức; Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương ban hành kèm theo Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ Nội vụ; Kế hoạch 38/KH-UBND ngày 21/02/2022 của UBND tỉnh về kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính năm 2022...

3.7. Công tác quản lý các Khu công nghiệp

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn có 02 khu công nghiệp trong Quy hoạch phát triển các khu công nghiệp ở Việt Nam đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020 được phê duyệt tại Quyết định số 1107/QĐ-TTg ngày 21/8/2006 của Thủ tướng Chính phủ và Văn bản số 90/TTg-CN ngày 22/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc đề án điều chỉnh, bổ sung quy hoạch các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, cụ thể:

- Khu công nghiệp Đồng Bành: UBND tỉnh đã phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2.000 tại Quyết định số 1359/QĐ-UBND ngày 08/8/2007 và thành lập tại Quyết định số 1575/QĐ-UBND ngày 08/10/2014 với diện tích 321,76 ha. Ngày 22/01/2021, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Văn bản số 90/TTg-CN về đề án điều chỉnh, bổ sung quy hoạch các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn đến năm 2020, theo đó Khu công nghiệp Đồng Bành đã được Thủ tướng Chính phủ đồng ý điều chỉnh giảm diện tích từ 321,76 ha xuống còn 162 ha. Đường giao thông kết nối với Khu công nghiệp Đồng Bành đã được đầu tư cơ bản hoàn chỉnh. Nguồn điện được lấy từ lưới điện cao áp 110kV qua trạm biến áp trung gian 110/22kV-2x40MVA để cung cấp cho các trạm hạ áp của Khu công nghiệp. Hiện nay tại Khu công nghiệp thu hút được 04 dự án đầu tư¹¹ với diện tích 33,16 ha, diện tích đất công nghiệp có thể cho thuê là 95,89 ha.

- Khu công nghiệp Hữu Lũng: tại Văn bản số 90/TTg-CN, Khu công nghiệp Hữu Lũng được Thủ tướng Chính phủ đồng ý bổ sung trong quy hoạch phát triển các Khu công nghiệp ở Việt Nam đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020 với diện tích 599,76 ha tại các xã: Hồ Sơn và Hoà Thắng, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn. UBND tỉnh đã phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng Khu công nghiệp Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tại Quyết định số 1041/QĐ-UBND ngày 27/5/2021 và phê duyệt Quy hoạch phân khu xây dựng Khu công nghiệp Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tại Quyết định số 1554/QĐ-UBND ngày 04/8/2021. Đường vào Khu công nghiệp Hữu Lũng và dự án Xây dựng tuyến đường giao thông kết nối Khu công nghiệp Hữu Lũng, ĐT.245 với QL.31 - Càng Mỹ An (tỉnh Bắc Giang) đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 43/NQ-HĐND và Nghị quyết số 47/NQ-HĐND ngày 25/11/2021. Dự án Đường vào Khu công nghiệp Hữu Lũng đã được UBND tỉnh phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi tại Quyết định số 560/QĐ-UBND ngày 30/3/2022.

¹¹ (1) Dự án Nhà máy xi măng Đồng Bành, công suất 910.000 tấn/năm của Công ty cổ phần xi măng Đồng Bành được UBND tỉnh Lạng Sơn cấp Giấy chứng nhận đầu tư số 14121000208, chứng nhận lần đầu ngày 16/6/2008, chứng nhận thay đổi lần thứ 01 ngày 08/6/2010, Ban Quản lý Khu KTCK Đồng Đăng - Lạng Sơn cấp chứng nhận thay đổi lần thứ 02 ngày 10/12/2015 là Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư với mã số dự án 1050113547. Diện tích sử dụng đất 28,5 ha; (2) Dự án Nhà máy sản xuất cầu kiện bê tông đúc sẵn, sản xuất bê tông thương phẩm và các vật liệu xây dựng bằng bê tông của Công ty cổ phần bê tông Lạng Sơn được UBND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư tại Quyết định số 164/QĐ-UBND ngày 23/01/2018. Diện tích 1,3 ha; (3) Dự án Xây dựng xưởng chế biến hạt mài Corindon nâu Chi Lăng của Công ty TNHH CORUNDUM Lạng Sơn Việt Nam được Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư với mã số dự án 5768283211, chứng nhận lần đầu ngày 31/10/2019. Diện tích 2,7876 ha; (4) Dự án Xưởng sản xuất thuốc bảo vệ thực vật từ thảo mộc của Công ty cổ phần Phú Lâm Lạng Sơn được Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư với mã số dự án 4001437520, chứng nhận lần đầu ngày 12/12/2019. Diện tích 0,5707 ha.

Mặc dù tỷ lệ đóng góp của các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh (*chủ yếu là khu công nghiệp Đồng Bành*) còn hạn chế, chưa đáp ứng được nhu cầu phát triển, chưa tương xứng với tiềm năng nhưng cho đến thời điểm hiện nay sự phát triển của các khu công nghiệp cũng đã góp phần tạo ra giá trị sản xuất công nghiệp, nộp ngân sách Nhà nước, giải quyết việc làm cho người lao động; góp phần hiện đại hóa hệ thống kết cấu hạ tầng nền kinh tế - xã hội của tỉnh nói chung và khu vực phát triển khu công nghiệp nói riêng.

4. Khó khăn, hạn chế và nguyên nhân

a) Khó khăn, hạn chế:

- Công tác tổ chức lập quy hoạch xây dựng đôi khi chưa theo kịp tình hình phát triển kinh tế - xã hội; tỷ lệ diện tích lập quy hoạch phân khu 1/2.000 trong Khu KTCK còn thấp, khó khăn trong công tác quản lý thực hiện theo quy hoạch, quản lý và cấp giấy phép xây dựng.

- Hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội Khu KTCK mặc dù đã được quan tâm, tập trung nguồn lực đầu tư xây dựng nhưng chưa thật sự đồng bộ, chưa đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội; hệ thống bến bãi đỗ xe còn thiếu, đặc biệt là tại các cửa khẩu trọng điểm như: Hữu Nghị, Tân Thanh, chưa đáp ứng được nhu cầu XNK hàng hóa của doanh nghiệp. Môi trường đầu tư còn chậm được cải thiện, chưa có sức hấp dẫn, suất đầu tư lớn so với các tỉnh lân cận.

- Tình trạng ứ ứ hàng hóa xuất nhập khẩu, nhất là nông sản xuất khẩu vẫn xảy ra tại một số thời điểm như vào vụ thu hoạch, cuối năm,...; kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa tăng trưởng chưa ổn định.

- Tình trạng người lao động xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc làm thuê vẫn tiếp tục diễn ra, tác động đến tình hình an ninh trật tự trên khu vực biên giới.

b) Nguyên nhân:

- Nguồn vốn dành cho đầu tư kết cấu hạ tầng, các dự án trọng điểm và công tác lập quy hoạch các dự án còn hạn chế, trong khi huy động nguồn lực đầu tư ngoài ngân sách nhà nước còn thấp, nguồn vốn trung ương phân bổ cho tỉnh còn hạn chế; doanh nghiệp đầu tư kinh doanh chủ yếu là các doanh nghiệp quy mô nhỏ, tính chuyên nghiệp chưa cao, ý thức chấp hành quy định của pháp luật còn một số hạn chế.

- Việc triển khai thực hiện đầu tư theo quy hoạch còn hạn chế do khối lượng và kinh phí thực hiện các cấp độ quy hoạch yêu cầu lớn, điều kiện ngân sách của địa phương chưa đáp ứng, nguồn vốn dành cho công tác lập quy hoạch chưa đáp ứng kịp thời; hệ thống hạ tầng kỹ thuật xây dựng chưa được đồng bộ.

- Năng lực của một số chủ đầu tư còn hạn chế; các vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng ở một số dự án ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện của cả dự án, chưa phát huy được hiệu quả trong đầu tư.

- Một số quy định của pháp luật còn mâu thuẫn, chồng chéo nên ảnh hưởng đến thời gian giải quyết thủ tục hành chính¹².

- Cơ chế, chính sách ưu đãi đầu tư vào Khu KTCK đều nằm trong khung pháp luật hiện hành áp dụng chung như các ngành, khu vực khác trên cả nước, chưa có tính đặc thù, vượt trội, chưa thực sự hấp dẫn đối với nhà đầu tư.

- Địa hình Khu KTCK chủ yếu là đồi núi, diện tích đất bằng hẹp, thiếu mặt bằng sạch và diện tích để huy động các nhà đầu tư chiến lược tham gia đầu tư, ảnh hưởng đến hiệu quả của đầu tư trong Khu KTCK, nhất là đối với việc phát triển các khu chức năng.

- Công tác nhận định, dự báo tình hình, nghiên cứu thị trường, nghiên cứu các sản phẩm mới và ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, đổi mới công nghệ, đào tạo đội ngũ cán bộ và người lao động có lúc, có việc chưa đáp ứng được yêu cầu,...

- Phía Trung Quốc có sự thay đổi về chính sách, phương thức giao nhận hàng hóa đảm bảo tăng cường công tác phòng, chống dịch cũng tác động đến việc thông quan hàng hóa trong hoạt động thương mại biên giới, ảnh hưởng đến kim ngạch XNK .

II. DỰ BÁO BỐI CẢNH TÌNH HÌNH NĂM 2023

1. Thuận lợi

- Năm 2023 là năm giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII; tiếp tục thực hiện các Chương trình, Kế hoạch của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về tiếp tục tập trung phát triển nhanh kinh tế cửa khẩu, tạo động lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế của tỉnh giai đoạn 2021-2025.

- Tình hình dịch bệnh trên thế giới và trong nước cơ bản được kiểm soát, phía Trung Quốc có thể thực hiện nới lỏng các chính sách xuất nhập khẩu hàng hóa và một số cửa khẩu phụ đang tạm ngừng thông quan hàng hóa sẽ được khôi phục thông quan hàng hóa trở lại; hiệu suất thông quan tại các cửa khẩu tăng lên, dẫn đến tăng nguồn thu cho ngân sách của tỉnh.

- Thủ tướng Chính phủ cho phép tỉnh Lạng Sơn tổ chức lập điều chỉnh cục bộ Quy hoạch xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn đến

¹² Như về thẩm quyền lập, thẩm định, phê duyệt: theo quy định tại khoản 4 Điều 18 Nghị định số 112/2014/NĐ-CP ngày 21/11/2014 của Chính phủ quy định về quản lý cửa khẩu biên giới đất liền, quy định: “4. Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với các Bộ: Quốc phòng, Công an, Ngoại giao, Tài chính, Công Thương, Giao thông vận tải, Kế hoạch và Đầu tư và Ủy ban nhân dân tỉnh biên giới có cửa khẩu quốc tế, cửa khẩu chính lập, thẩm định quy hoạch xây dựng khu vực cửa khẩu quốc tế, cửa khẩu chính, trình Chính phủ phê duyệt”. Mâu thuẫn với quy định về thẩm quyền thẩm định, phê duyệt đối với các đồ án quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết xây dựng được quy định tại Luật Xây dựng năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch 2018 và Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020, quy định UBND cấp tỉnh, cấp huyện phê duyệt. Việc đưa thẩm quyền lập, thẩm định, phê duyệt đến cấp Bộ và Thủ tướng Chính phủ cũng gây khó khăn bất cập (mất nhiều thời gian) trong thực tế khi triển khai thực hiện trên địa bàn các địa phương có cửa khẩu chính, cửa khẩu quốc tế. Tại Luật đầu tư không quy định quy trình đối với những dự án cần xin ý kiến Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy, trong khi lại được quy định tại Quy định số 224-QĐ/TU và Quy định số 1902-QĐ/TU của Tỉnh ủy Lạng Sơn, dẫn đến mất thêm thời gian giải quyết TTHC.

năm 2030 và lập nhiệm vụ và đồ án Quy hoạch chung xây dựng Khu vực cửa khẩu chính Chi Ma sẽ tạo định hướng lại một số khu chức năng phù hợp, làm cơ sở lập các đồ án quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết để tiếp tục triển khai đầu tư cơ sở hạ tầng, thu hút đầu tư vào Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn, phù hợp với thời kỳ phát triển trong giai đoạn mới và xu thế phát triển chung khu vực cửa khẩu.

- Cơ sở hạ tầng Khu KTCK và các khu vực cửa khẩu trên địa bàn tỉnh được đầu tư xây dựng từ nhiều năm qua sẽ phát huy được hiệu quả tích cực trong phát triển kinh tế - xã hội của Khu KTCK và khu vực biên giới. Việc đầu tư mới các tuyến đường ra biên giới, cửa khẩu kết hợp với những tuyến đường sẵn có, kết nối với các cửa khẩu đã tạo ra mạng lưới giao thông thuận lợi, tạo điều kiện thu hút hoạt động XNK, thúc đẩy phát triển kinh tế, bảo đảm quốc phòng, an ninh, nâng cao thu nhập, đời sống của nhân dân, cụ thể hóa những nghị quyết của Đại hội Đảng bộ tỉnh đề ra.

- Trên cơ sở Đề án “Phát triển thương mại, du lịch Tân Thanh” đã được tỉnh phê duyệt, phía Trung Quốc đồng ý cung cấp tài trợ từ Quỹ đặc biệt Hợp tác Mê Công - Lan Thương năm 2022 viện trợ không hoàn lại cho dự án “*Hỗ trợ kỹ thuật xây dựng Khu hợp tác thương mại, du lịch Tân Thanh (Việt Nam) - Pò Chài (Trung Quốc)*” sẽ tạo điều kiện về nguồn vốn để triển khai Đề án thuận lợi, hiệu quả, thúc đẩy phát triển du lịch, thương mại khu vực biên giới.

- Trên cơ sở triển khai thí điểm hiệu quả chuyển đổi số tổng thể và toàn diện cửa khẩu Hữu Nghị, Tân Thanh sẽ tạo nền tảng để ứng dụng công nghệ thông tin tại các khu vực cửa khẩu khác trên địa bàn tỉnh nhằm đảm bảo an toàn thông tin, phát triển, cung cấp dịch vụ số cho các doanh nghiệp, tự động hóa quy trình, giảm thiểu thời gian cho doanh nghiệp có phương tiện xuất nhập cảnh, hàng hóa xuất nhập khẩu.

- Tuyến đường chuyên dụng vận tải hàng hóa qua khu vực mốc 1088/2-1089 được đưa vào hoạt động chính thức và trở thành lối thông quan thuộc cấp cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị - Hữu Nghị Quan sẽ tạo thuận lợi cho hoạt động xuất nhập khẩu qua địa bàn, các hình thức mua bán trao đổi chuyển dần theo hướng chính ngạch, mặt hàng quá cảnh (hàng nước thứ 3) sẽ được xuất nhập khẩu qua tuyến đường, đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp hai nước.

- Mối quan hệ của Ban Quản lý với các cơ quan địa phương và cơ quan chức năng phía Trung Quốc tiếp tục được tăng cường, củng cố, thường xuyên giao lưu, hợp tác, trao đổi với Thị Bằng Tường, Ban quản lý khu Bảo thuế tổng hợp Bằng Tường, Thành phố Sùng Tả, BQL Khu KTCK Ái Điểm... để trao đổi các biện pháp đảm bảo công tác phòng chống dịch bệnh, nâng cao năng lực thông quan hàng hóa, phát huy hiệu quả trong công tác quản lý cửa khẩu, thương mại biên giới, góp phần xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển.

- Khu công nghiệp Hữu Lũng được hình thành và bổ sung vào quy hoạch phát triển các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh là một trong những cơ hội đặc biệt thuận lợi có thể giúp cho tỉnh Lạng Sơn tháo gỡ nút thắt về phát triển kết cấu hạ tầng công nghiệp nhằm tạo cơ sở để thu hút các dự án đầu tư có quy mô lớn, có tính chất động lực cho sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Lạng Sơn trong những năm tiếp theo.

2. Khó khăn

- Chính sách thương mại biên giới của Trung Quốc thay đổi theo hướng xuất nhập khẩu chất lượng cao; yêu cầu về đóng gói bao bì, truy xuất nguồn gốc xuất xứ hàng hóa, đồng thời kiểm soát chặt về tiêu chuẩn chất lượng hàng hóa, vệ sinh an toàn thực phẩm đối với mặt hàng nông sản, hoa quả, trái cây nhập khẩu từ Việt Nam. Đồng thời, nhiều hoa quả có nhu cầu xuất khẩu và cũng là thế mạnh của Việt Nam nói chung và của tỉnh Lạng Sơn nói riêng như: Chanh leo, sầu riêng, Na... chưa thuộc danh mục được phép xuất khẩu sang Trung Quốc.

- Hệ thống cơ sở hạ tầng hỗ trợ xuất nhập khẩu tuy đã được tập trung đầu tư, khá đồng bộ nhưng vẫn cần thiết phải mở rộng, nâng cấp để đáp ứng hoạt động XNK trong tình hình mới, nhất là hạ tầng giao thông và hạ tầng bến bãi tại một số khu vực cửa khẩu chủ lực như cửa khẩu Hữu Nghị, Tân Thanh, Chi Ma.

- Quy mô của Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng – Lạng Sơn bao gồm cả thành phố Lạng Sơn và diện tích một số huyện với tổng diện tích 394 km², đan xen các khu vực hành chính, dân cư; ngoài ra Ban Quản lý được giao quản lý KCN Đồng Bành, các cửa khẩu ngoài khu KTCK, với địa bàn rộng, lĩnh vực quản lý phức tạp nhưng Ban quản lý mới được giao 24 biên chế công chức (hiện có 18/24 biên chế), nếu trong năm 2023 không được bổ sung thêm chỉ tiêu biên chế sẽ khó khăn trong công tác quản lý.

III. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ CHỦ YẾU CỦA KẾ HOẠCH NĂM 2023

1. Mục tiêu, chỉ tiêu chủ yếu

a) Mục tiêu tổng quát: Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 112/KH-UBND ngày 19/5/2021 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình tiếp tục tập trung phát triển nhanh kinh tế cửa khẩu, tạo động lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế của tỉnh giai đoạn 2021-2025; hoàn thành có kết quả rõ nét các nhiệm vụ trọng tâm được UBND tỉnh giao; thực hiện trình tự, thủ tục điều chỉnh quy hoạch các khu vực cửa khẩu, KCN đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn, khả năng phát triển và phù hợp với các quy hoạch khác của tỉnh; đẩy mạnh việc huy động các nguồn lực từ nguồn xã hội hóa để đầu tư, xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng và phát triển sản xuất kinh doanh tại khu vực cửa khẩu; đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án Hạ tầng khu chế xuất 1, Khu trung chuyển hàng hóa (giai đoạn 2), Khu phi thuế quan và các dự án khác; duy trì hiệu quả cơ chế hội đàm, trao đổi thông tin giữa các lực lượng chức năng tại cửa khẩu hai Bên để cùng tháo gỡ, giải quyết kịp thời, nhanh chóng các vấn đề vướng mắc phát sinh, tạo thuận lợi trong thông quan xuất nhập khẩu hàng hoá.

b) Các chỉ tiêu chủ yếu:

- Thu phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu trên địa bàn tỉnh theo Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐND của HĐND tỉnh năm 2023 đạt 150.000 triệu đồng, trong đó, Phí thu phương tiện vận tải chở hàng hóa sang tải đạt 45.000 triệu đồng (đề lại đơn vị chỉ 27.000 triệu đồng, nộp ngân sách nhà nước 18.000 triệu đồng).

- Thu hút đầu tư ít nhất 03 dự án đầu tư ngoài ngân sách (dự án đầu tư mới) với tổng vốn đăng ký khoảng 1.000 - 2.000 tỷ đồng vào các khu vực cửa khẩu trong Khu KTCK, khu chức năng, các khu vực cửa khẩu được giao quản lý và Khu công nghiệp.

- Tăng cường công tác quản lý, đôn đốc, hướng dẫn các Nhà đầu tư triển khai thực hiện dự án tại các khu chức năng như: Khu trung chuyển hàng hóa, Khu chế xuất 1 và Khu Phi thuế quan đảm bảo công tác GPMB và đầu tư xây dựng theo tiến độ đã được phê duyệt:

Hoàn thành đầu tư kết cấu hạ tầng đối với diện tích đã GPMB giai đoạn 1 Khu trung chuyển hàng hóa, đồng thời hoàn thành công tác GPMB giai đoạn 2 và Khu Tái định cư theo quy hoạch được phê duyệt.

Hoàn thành GPMB toàn bộ dự án Khu chế xuất 1 theo quy mô điều chỉnh (khoảng 73,6ha) và Khu Tái định cư, dân cư (khoảng 4,9 ha); Tiến hành thi công Khu Tái định cư, dân cư và thi công các hạng mục Khu chế xuất trên diện tích đã GPMB.

Đôn đốc Công ty Phúc Khang đảm bảo kinh phí để thực hiện hoàn thành GPMB diện tích còn lại khoảng 70 ha và đầu tư xây dựng theo quy định.

- Theo dõi, đôn đốc, hỗ trợ nhà đầu tư hoàn thành thủ tục về đầu tư, GPMB đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp Hữu Lũng, Khu công nghiệp Đồng Bành.

- Tổng nhu cầu vốn đầu tư công năm 2022 do Ban Quản lý làm chủ đầu tư là 43.719 triệu đồng¹³.

- Về quy hoạch: Hoàn thành đồ án Quy hoạch chung khu vực cửa khẩu chính Chi Ma và điều chỉnh Quy hoạch Khu Kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn...

2. Các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

2.1. Tổ chức triển khai hiệu quả nhiệm vụ tại các Nghị quyết của Chính phủ, Nghị quyết Tỉnh ủy, Nghị quyết HĐND và Kế hoạch, Chương trình, Đề án của UBND tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 -2025. Chủ động tham mưu cho UBND tỉnh về xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản quản lý Nhà nước và đề xuất cơ chế chính sách liên quan đến lĩnh vực được

¹³ Bao gồm 02 dự án hoàn thành trước 31/12/2022 và 01 dự án khởi công mới năm 2023.

giao. Triển khai các nhiệm vụ được UBND tỉnh, Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh giao đảm bảo thời gian và chất lượng.

2.2. Công tác phòng chống dịch bệnh: Tiếp tục tập trung chỉ đạo thực hiện quyết liệt các biện pháp phòng chống dịch COVID-19; triển khai, thực hiện chiến lược "Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19", Chương trình phòng, chống COVID-19, Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

- Tiếp tục tuyên truyền các doanh nghiệp kinh doanh XNK, chủ hàng, lái xe, doanh nghiệp bến bãi thực hiện nghiêm túc các biện pháp phòng chống dịch theo quy định. Phối hợp xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

2.3. Công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch

Tăng cường công tác quản lý các quy hoạch đã được phê duyệt, thực hiện việc lập hồ sơ cấm mốc giới theo các đồ án quy hoạch để đảm bảo việc quản lý được hiệu quả, khai thác tối đa lợi thế của các cửa khẩu.

2.4. Đầu tư xây dựng đồng bộ hạ tầng kỹ thuật các khu vực cửa khẩu và sớm hình thành các khu chức năng trong Khu kinh tế cửa khẩu

- Khởi công dự án: Cải tạo, sửa chữa hệ thống rãnh thoát nước, thảm mặt đường bê tông nhựa, sơn kẻ vạch đường, hoàn thiện hệ thống an toàn giao thông, hệ thống cây xanh và cải tạo hệ thống điện chiếu sáng khu vực cửa khẩu Tân Thanh, huyện Văn Lãng.

- Tập trung hoàn thiện thủ tục tổ chức nghiệm thu khối lượng, thanh, quyết toán... giải ngân các nguồn vốn, không để tồn đọng vốn. Tăng cường kiểm tra giám sát thi công công trình đảm bảo quy trình chất lượng, tiến độ đề ra; tổ chức nghiệm thu, bàn giao, quản lý các công trình đạt hiệu quả.

- Khai thác hiệu quả các công trình cơ sở hạ tầng cửa khẩu; kịp thời đề xuất đầu tư, cải tạo các hạng mục nhằm phục vụ điều kiện làm việc của các lực lượng trong công tác kiểm tra, kiểm soát xuất nhập cảnh, xuất nhập khẩu.

- Đôn đốc, hỗ trợ các Nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư kết cấu hạ tầng các khu chức năng, đưa vào hoạt động giai đoạn 1 của dự án Khu trung chuyển hàng hóa, Khu chế xuất 1; hoàn thành đấu giá quyền sử dụng các khu đất đã tạo được mặt bằng sạch để thu hút các nhà đầu tư tại khu Phi thuế quan, hoàn thành GPMB dự án Đầu tư xây dựng hạ tầng kinh tế kỹ thuật và nhà xưởng Phúc Khang.

2.5. Tạo môi trường thuận lợi trong hoạt động thương mại, thu hút đầu tư và thông quan xuất nhập khẩu hàng hóa

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư để thu hút và hỗ trợ các dự án đầu tư xây dựng và phát triển Khu KTCK, Khu công

nghiệp.

- Thường xuyên theo dõi, nắm tình hình hoạt động thương mại dịch vụ tại các khu vực cửa khẩu; Phối hợp thực hiện các biện pháp điều tiết, phân luồng phương tiện để nâng cao năng lực thông quan và bảo đảm an toàn tuyệt đối trong công tác phòng chống dịch Covid19 tại các cửa khẩu, các bến bãi xếp dỡ sang tải hàng hóa.

- Thực hiện các hoạt động đầu tư xây dựng hệ thống cơ sở hạ tầng, thương mại, dịch vụ để triển khai Đề án phát triển thương mại, du lịch Tân Thanh.

- Tham mưu tổ chức Hội nghị đối thoại giữa Lãnh đạo tỉnh, Lãnh đạo các sở, ngành với các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh và doanh nghiệp xuất nhập khẩu.

2.6. Tiếp tục tăng cường công tác đối ngoại

- Triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được giao theo chỉ đạo của UBND tỉnh nhằm thực hiện các nội dung Chương trình Gặp gỡ đầu Xuân 2023 và Hội nghị lần thứ 14 Ủy ban công tác liên hợp.

- Phối hợp với phía Trung Quốc vận hành chính thức tuyến đường chuyên dụng vận tải hàng hóa Tân Thanh (Việt Nam) - Pò Chải (Trung Quốc) khu vực mốc 1088/2-1089 và trở thành lối thông quan hàng hóa thuộc cấp cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị (Việt Nam) - Hữu Nghị Quan (Trung Quốc); triển khai thực hiện mô hình “luồng xanh thông quan nhanh” qua tuyến đường chuyên dụng vận tải hàng hoá khu vực mốc 1088/2 -1089.

- Nghiên cứu, hợp tác triển khai thực hiện mô hình “Cửa khẩu kiểu mẫu” tại cấp cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị (Việt Nam) - Hữu Nghị Quan (Trung Quốc)

- Phối hợp triển khai có hiệu quả Đề án thí điểm nhập khẩu được liệu qua cấp cửa khẩu song phương Chi Ma (Việt Nam) - Ái Diễm (Trung Quốc) và mở rộng thêm các mặt hàng khác qua cấp cửa khẩu này.

- Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động giới thiệu, quảng bá hình ảnh, tiềm năng phát triển và đầu tư vào Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn thông qua việc hợp tác, cung cấp thông tin, bài viết cho các cơ quan thông tấn, báo chí có uy tín trong khu vực. Vận hành có hiệu quả các Cụm TTĐN tại cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị, Chi Ma; nghiên cứu xây dựng cụm TTĐN tại cửa khẩu Tân Thanh.

- Tăng cường chỉ đạo TTQLCK chủ trì, phối hợp với các lực lượng chức năng tại cửa khẩu trao đổi, hội đàm với các lực lượng tương ứng phía Trung Quốc để cùng tháo gỡ, giải quyết kịp thời, nhanh chóng các vấn đề vướng mắc phát sinh, tạo thuận lợi trong thông quan xuất nhập khẩu hàng hoá.

2.7. Tăng cường công tác quản lý các dự án đầu tư ngoài ngân sách

Tiếp tục thẩm định các dự án cấp mới, điều chỉnh; Tổ chức kiểm tra, rà soát tình hình thực hiện các thủ tục pháp lý, đầu tư xây dựng của các dự án bên

bãi, thương mại dịch vụ tại địa bàn được giao quản lý để kịp thời chấn chỉnh, xử lý các dự án vi phạm về quy hoạch, đất đai, xây dựng và tiến độ thực hiện.

2.8. Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng công tác tham mưu

- Kiện toàn tổ chức bộ máy các phòng, ban, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ban Quản lý theo Nghị định số 35/2022/NĐ-CP; rà soát, tham mưu, đề xuất UBND tỉnh bổ sung biên chế, nhân sự tại các vị trí việc làm của Ban Quản lý và Trung tâm Quản lý cửa khẩu.

- Tăng cường công tác kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính tại cơ quan. Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát thực hiện nhiệm vụ. Gắn việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, công tác đánh giá công chức, viên chức với việc tinh giản biên chế; từng bước cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả.

2.9. Tăng cường công tác quản lý nhà nước và đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội khu vực biên giới

- Nghiên cứu ban hành quy chế Quản lý cửa khẩu trên địa bàn tỉnh và thực hiện hiệu quả quy chế phối hợp giữa Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn với các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố.

- Phối hợp thực hiện tốt công tác bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa, đấu tranh, kiểm chế các loại tội phạm, tệ nạn xã hội tại khu vực biên giới, ngăn chặn hiệu quả các hoạt động buôn lậu, xuất nhập cảnh trái phép qua biên giới.

Trên đây là Kế hoạch Phát triển Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng – Lạng Sơn năm 2023 của Ban Quản lý Khu KTCK Đồng Đăng – Lạng Sơn./.

Nơi nhận:

- VP UBND tỉnh;
- Sở KHĐT;
- Cục Thống kê tỉnh;
- Lãnh đạo Ban;
- TTQLCK, BQL dự án;
- VP, các phòng CM;
- Lưu: VT, KH.

TRƯỞNG BAN

Lê Văn Thắng